

Số: 24 /NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 8 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính
cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2019-2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Xét Tờ trình số 5897/TTr-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2019-2021; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2019-2021, cụ thể như sau:

1. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Hồng Tiến và xã Bình Điền thành xã mới có tên gọi là xã **Bình Tiến**.

Xã Bình Tiến có diện tích tự nhiên 140,02 km², dân số 5.951 người; có 10 thôn (thôn 1, thôn 2, thôn 3, thôn 4, thôn 5, thôn Đông Hòa, thôn Phú Lợi, thôn Thuận Lợi, thôn An Vinh, thôn Thuận Lộc).

2. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Vinh Hải và xã Vinh Giang thành xã mới có tên gọi xã **Giang Hải**.

Xã Giang Hải có diện tích tự nhiên là 24,43 km², dân số là 6.740 người; có 06 thôn (thôn 3, thôn 4, thôn Mỹ Cảnh, thôn Giang Ché, thôn Nghi Xuân, thôn Nam Trường).

3. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã A Đốt và Hương Lâm thành xã mới có tên gọi xã **Lâm Đốt**.

Xã Lâm Đốt có diện tích tự nhiên là 67,86 km², dân số là 4.611 người; có 11 thôn (PaRis KaVin, Chi Lanh A Roh, A Tin, La Tung, Chí Hòa, A Đốt, Cur Xo, Ka Nôn 1, Ba Lạch, Liên Hiệp, Ka Nôn 2).

4. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Hồng Quảng và xã Nhâm thành xã mới có tên gọi xã **Quảng Nhâm**.

Xã Quảng Nhâm có diện tích tự nhiên là 43,24 km², dân số là 4.527 người; có 08 thôn (A Lưới, Pi Ấy 1, Pi Ấy 2, Pát Đuh, KLeng A Bung, Ấr Kêu Nhâm, A Hưor Pa E, Ấr Bả Nhâm).

5. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Bắc Sơn và xã Hồng Trung thành xã mới có tên gọi xã **Trung Sơn**.

Xã Trung Sơn có diện tích tự nhiên là 77,74 km², dân số là 3.295 người; có 05 thôn (A Đeeng Par Lieng 1, A Đeeng Par Lieng 2; Ta Ay Ta, A Nieng Lê Triêng 1, Đụt Lê Triêng 2).

6. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Hương Giang và xã Hương Hòa thành xã mới có tên gọi xã **Hương Xuân**.

Xã Hương Xuân có diện tích đất tự nhiên là 18,85 km², dân số là 4.059 người; có 08 thôn (Tây Linh, Thuận Lộc, Phú Nhuận, Phú Thuận, Thôn 8, Thôn 9, Thôn 10 và Thôn 11).

7. Nhập toàn bộ địa giới hành chính xã Vinh Phú và xã Vinh Thái thành xã mới có tên gọi xã **Phú Gia**.

Xã Phú Gia có diện tích tự nhiên là 27,07 km², dân số là 9.113 người; có 12 thôn (Mộc Trụ, Trùng Hà, Tân Phú, Nghĩa Lập, Diêm Tụ, Mong A, Mong B, Mong C, Hà Trữ Thượng, Hà Trữ B, Kênh Tắc, Thanh Lam Bò).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế Khóa VII, Kỳ họp bất thường lần thứ 4 thông qua ngày 19 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTW Quốc hội; Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và tp. Huế;
- Công báo tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, TH6.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 13 /2019/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 8 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 5899/TTr-UBND ngày 16/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

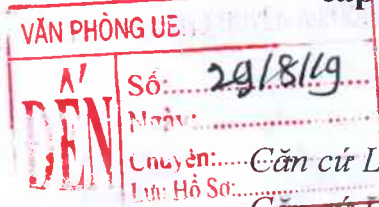
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức y tế, giáo dục và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Đối tượng áp dụng: Cán bộ, công chức, viên chức y tế, giáo dục và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy



ban Thường vụ Quốc hội và đội dư do thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ.

2. Chính sách hỗ trợ

a) Cán bộ, công chức, viên chức đội dư do sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, ngoài việc được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về chế độ thôi việc; về chính sách tinh giản biên chế và các chính sách khác, được hỗ trợ thêm 06 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đội dư do sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và đội dư do thực hiện Nghị định 34/2019/NĐ-CP được trợ cấp 03 tháng tiền phụ cấp hiện hưởng để tìm việc làm và trợ cấp 1,5 tháng tiền phụ cấp hiện hưởng cho mỗi năm công tác.

c) Nếu thời gian công tác có tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: Dưới 06 tháng được tính bằng 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến 12 tháng thì được tính bằng 01 năm.

Điều 2. Thời gian và kinh phí thực hiện

1. Thời gian: Từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

2. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí để hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã đội dư quy định tại Nghị quyết này do ngân sách địa phương chi trả.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ 4 thông qua ngày 19 tháng 8 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2019. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu